

CÂU HỎI ÔN TẬP TIN HỌC LỚP 4 – HỌC KỲ 1

Câu 1. Trong các câu sau, những câu nào đúng?

- A. Thân máy không phải là phần cứng máy tính
- B. Các thành phần cơ bản của máy tính cũng là phần cứng máy tính.
- C. Các thiết bị phần cứng bên ngoài thân máy được gọi là thiết bị ngoại vi.
- D. Chỉ những thiết bị máy tính ở bên ngoài thân máy mới là phần cứng máy tính.

Câu 2. Những thiết bị ngoại vi nào sau đây giúp máy tính lưu trữ thông tin lâu dài?

- A. Thân máy
- B. Ổ đĩa ngoài
- C. USB (Thiết bị nhớ Flash)
- D. Bộ nhớ trong (RAM)

Câu 3. Điền từ thích hợp vào chỗ trống để được phát biểu đúng?

- Phần mềm và có mối quan hệ phụ thuộc lẫn nhau: hướng dẫn hoạt động, còn thực hiện các công việc theo hướng dẫn đó.
- Thao tác không đúng cách sẽ gây ra lỗi và hư hại

Câu 4. Nối thiết bị với chức năng tương ứng của nó.

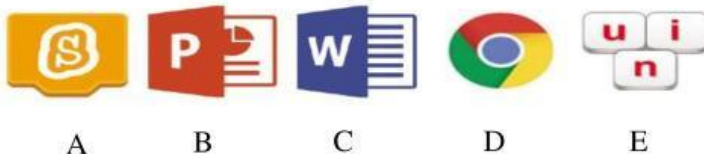
Thiết bị

A. Bộ nhớ ngoài (Ổ đĩa cứng)
B. Bộ xử lí
C. Bộ nhớ trong (Ram)
D. Bảng mạch chính
E. Bộ nguồn

Chức năng

1. Thực hiện các tính toán, xử lí thông tin.
2. Lưu trữ thông tin lâu dài
3. Kết nối các thiết bị với nhau
4. Lưu trữ thông tin tạm thời để xử lí
5. Cung cấp điện cho máy tính hoạt động

Câu 5. Phần mềm nào sau đây giúp em xem thông tin trên các trang Web?



Câu 6. Nếu tắt máy tính bằng công tắc nguồn, phần mềm có thể bị lỗi và phần cứng có thể bị hư hại vì những lí do nào sau đây?

- A. Việc đọc ghi trên ổ đĩa bị ngắt
- B. Thông tin trên màn hình bị mất
- C. Các phần mềm đang mở chưa được đóng lại
- D. Không sử dụng được chuột máy tính.

Câu 7. Phát biểu nào Sai khi nói về “Lợi ích của gõ phím đúng cách”:

- A. Giúp gõ được ngay cả khi ngồi sai tư thế.
- B. Giúp gõ nhanh và chính xác
- C. Giúp tránh đau mỏi cổ tay và lưng.
- D. Giúp gõ phím không cần nhìn bàn phím.

Câu 8. Những loại thông tin nào sau đây thường thấy trên trang Web?

- A. Siêu liên kết B. Hình ảnh C. Âm thanh D. Video

Câu 9. Những dấu hiệu giúp nhận ra một đối tượng trên trang Web chứa siêu liên kết?

- A. Khi nháy chuột vào đối tượng, một trang Web mới được mở ra.
- B. Khi di chuyển chuột trên đối tượng, chuột có dạng hình mũi tên.
- C. Khi di chuyển chuột trên đối tượng, chuột biến thành hình bàn tay.
- D. Khi di chuyển chuột trên đối tượng, chuột biến thành con trỏ soạn thảo.

Câu 10. Khi cố tình xem những trang Web có thông tin dành cho người lớn, ví dụ như mạng xã hội, em thường gặp phải những tác hại nào sau đây?

- A. Bị lừa đảo B. Bị bắt nạt
- C. Máy tính bị hỏng dữ liệu D. Máy tính bị hư hại phần cứng.

Câu 11. Em sẽ bị kẻ xấu lừa đảo, gây hại cho bản thân và gia đình nếu cố tình xem những trang Web có nội dung nào sau đây?

- A. Yêu cầu em cho biết thông tin cá nhân.
- B. Hướng dẫn em gấp hình thủ công lớp 4.
- C. Bảo em làm điều gì đó nguy hiểm trên mạng.
- D. Khuyến khích em làm theo tấm gương chăm học, chăm làm.

Câu 12. Trong các biểu tượng dưới đây, em hãy cho biết biểu tượng nào không dùng để truy cập Internet.

- A. 
- B. 
- C. 
- D. 

Câu 13. Bước đầu tiên dùng để tìm kiếm thông tin trên Internet là:

- A. Truy cập trang Web của máy tìm kiếm.
- B. Gõ từ khóa vào ô tìm kiếm.
- C. Khởi động trình duyệt Internet
- D. Gõ Enter để ra lệnh tìm và chọn kết quả để xem thông tin.

Câu 14. Để đổi tên thư mục/tệp, em dùng lệnh nào sau đây?

- A. Rename B. New folder C. Delete D. Move to

Câu 15. Lệnh nào giúp em di chuyển thư mục/tệp?

- A. Copy to B. New folder C. Delete D. Move to

Câu 16. Lệnh nào giúp em sao chép thư mục/tệp?

- A. Copy to B. New folder C. Rename D. Move to

Câu 17. Lệnh nào dùng để tạo thư mục mới?

- A. Copy to B. New folder C. Delete D. Cut

Câu 18. Theo em, hoạt động nào dưới đây vi phạm bản quyền?

- A. Mạo danh tác giả phần mềm.
B. Sửa chữa, chuyển thể phần mềm mà không được phép của tác giả.
C. Sử dụng phần mềm lậu.
D. Cả 3 ý trên.

Câu 19. Nếu biết anh Bình sử dụng phần mềm không có bản quyền thì em sẽ nói gì với anh Bình?

- A. Không nói gì cả vì không phải chuyện của mình
B. Em sẽ nói với anh Bình hành động đấy là vi phạm pháp luật, sẽ gặp nhiều rủi ro khi sử dụng phần mềm và không được nhận sự hỗ trợ nếu phần mềm gặp sự cố.
C. Khuyến khích việc làm đó của anh Bình

Câu 20. Sự khác biệt giữa phần cứng và phần mềm máy tính là gì?

- A. Em có thể tiếp xúc với phần cứng, nhưng không tiếp xúc được với phần mềm mà chỉ thấy kết quả hoạt động của chúng.
B. Phần cứng được chế tạo bằng kim loại; còn phần mềm được làm từ chất dẻo
C. Phần cứng luôn luôn tồn tại, còn phần mềm chỉ tạm thời (tồn tại trong thời gian ngắn)
D. Phần cứng hoạt động ổn định còn phần mềm hoạt động không tin cậy

Câu 21. Đây là những tác hại của việc thao tác nhầm với tệp và thư mục?

- A. Làm mất thông tin.
B. Lỗi chương trình máy tính.
C. Khó quản lý tệp và thư mục.
D. Tất cả các đáp án trên đều đúng

Câu 22. Sắp xếp thứ tự các bước để kích hoạt phần mềm PowerPoint 2016 bằng bảng chọn Start

- (1) Nháy chuột chọn biểu tượng PowerPoint 2016
(2) Nháy chuột chọn Start
(3) Nháy chuột chọn thư mục Microsoft Office 2016
A. (1) – (2) – (3)
B. (1) – (3) – (2)
C. (2) – (3) – (1)
D. (2) – (1) – (3)

Câu 23. Sắp xếp thứ tự các bước để chèn ảnh vào trang chiếu.

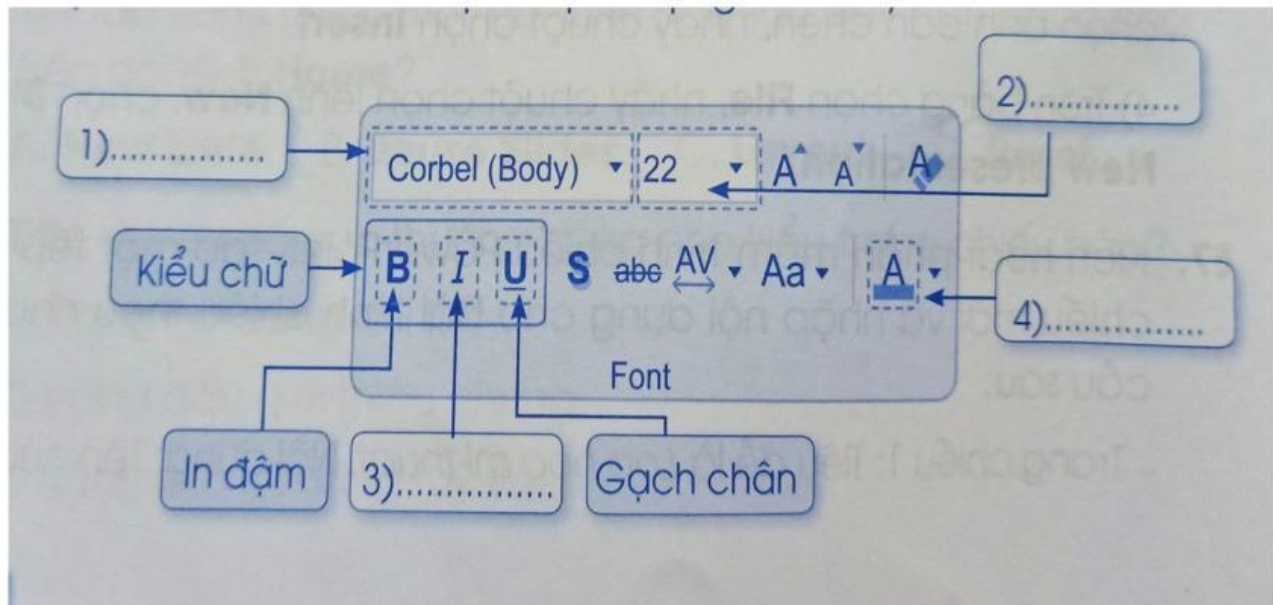
- (1) Nháy chuột chọn Insert
(2) Chọn thư mục chứa ảnh muốn chèn
(3) Nháy chuột chọn biểu tượng Pictures
(4) Chọn ảnh muốn chèn

- A. (1) – (3) – (4) – (2)
- B. (2) – (3) – (1) – (4)
- C. (3) – (2) – (4) – (1)
- D. (4) – (1) – (2) – (3)

Câu 24. Các lệnh để định dạng kiểu chữ, phong chữ, màu chữ và kích thước chữ trên trang chiếu thuộc nhóm lệnh nào trên dải lệnh Home?

- A. Font B. Paragraph C. Styles D. Clipboard

Câu 25. Trong hình minh họa của nhóm lệnh Font, em hãy điền tên cho các lệnh định dạng sau đây:



Câu 26. Trong các phát biểu sau, ghi Đ nếu đúng, ghi S nếu sai.

	Có thể đổi phong chữ cho nội dung trên trang chiếu.
	Trước khi định dạng cho nội dung văn bản trên trang chiếu, cần chọn nội dung cần định dạng.
	Màu chữ của nội dung trên trang chiếu là màu đen không thể thay đổi được
	Có thể thay đổi kích thước chữ trên trang chiếu.

Câu 27. Các nút lệnh của hiệu ứng chuyển trang nằm trên dải lệnh nào?

- A. Home B. Animations C. Transitions D. Design

Câu 28. Trong các phát biểu sau, phát biểu nào đúng?

- A. Có thể chọn nhiều hiệu ứng chuyển trang cho một trang chiếu.
- B. Chỉ chọn được một hiệu ứng chuyển trang cho mỗi trang chiếu.
- C. Việc tạo hiệu ứng chuyển trang không mang lại tác dụng gì cho bài trình chiếu
- D. Tất cả các đáp án trên đều đúng

Câu 29. Tác dụng của việc thêm hiệu ứng chuyển trang là gì?

- A. Không có tác dụng gì cả
- B. Làm cho bài trình chiếu sinh động và hấp dẫn hơn.
- C. Làm cho bài trình chiếu có nội dung hay hơn.
- D. B và C đúng

Câu 30. Nút lệnh nào dùng để thêm ảnh vào trang trình chiếu.

- A.  B.  C.  D. 

Câu 31. Em hãy sắp xếp lại các bước dưới đây để hoàn thành thao tác lưu tệp trình chiếu vào đúng thư mục.

- 1) Tìm thư mục thích hợp để lưu tệp.
- 2) Nháy chuột chọn lệnh **Save** trên bảng chọn **File**
- 3) Nháy chuột chọn **Browse**.
- 4) Đặt tên cho tệp và chọn **Save**.